

DEPOT LEGAL

NĂM THỨ NHẤT SỐ 50 — MỖI SỐ 0\$10 — JEUDI 27 DÉCEMBRE 1917

LE COURRIER DE L'OUEST
(Edition en Quốc-Ngữ)

AN HẠ NHẬT BÁO

報日河安

DINH GIÁ BÁN
TRONG CỐI ĐỒNG ĐƯƠNG

Bồn chữ Quốc-ngữ

Trọn năm..... 4 \$ 00

Sáu tháng..... 2 50

Bồn chữ langsa

Trọn năm..... 3 \$ 00

Sáu tháng..... 2 00

Bồn Quốc-ngữ và Langsa

Trọn năm..... 6 \$ 00

Sáu tháng..... 3 50

MỖI TUẦN
IN RA NGÀY THỨ NĂM

Hề chờ

gửi thư và mandat :

TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

QUẢN-LÝ :

Boulevard - Saint-Joseph

CANTHO

NGUYỄN-TẮT-ĐOÀI

Chủ bút

PUBLICITÉ

Ai muốn rao báo
về việc mua bán và
mua nhật báo xin do
Bồn quán mà thương
nghị,

Mua nhật trình kể
từ đầu và giữa tháng
và phải trả tiền trước.
Bán lẻ mỗi số 0\$10.

MỤC LỤC

- | | |
|--|--|
| 1. — Chủ quân Đô đại nhơn cao thượng
Độc-phủ-sư. | 8. — Canh chánh. |
| 2. — Bài chử tụng quân chủ quân Đô
quang-Trứ thượng-thọ Độc-phủ-sư. | 9. — Tích thiệu thành da. |
| 3. — Lời chúc đầu năm 1918. | 11. — Quan Toàn-quyền Sarraul viếng
làng nhơn-Ái. |
| 4. — Canh nông thiệt luân. | 13. — Viết chử quốc-ngữ cho trưng. |
| 6. — Văn tự Annam. | 14. — Ghen tương hết bề lịch sử. |
| 7. — Tục ngữ giải nghĩa. | 15. — Thời sự. |

Caillio, Joup, de l'Ouest.

LOI RAO

BỘN NHẠC LANGSA SAIGON

Ông SERSOT, là thầy đồn có danh tiếng có lập một bộן nhạc Langsa 25 người, đủ các thứ kèn, cho những người An-nam học, hơn sáu năm nay đã tập rành rõ đủ các thứ bản theo cách thức người Langsa; (Marches, pas Redoublés, Polkas, Mazurkas, Valses, Ouvertures, Fantaisies, Airs Nationaux và Marches funèbres) cũng như các bộן bên phương tây.

Đã hơn hai năm nay, bộן này có dự nhiều đám tiệc, lễ khánh tân, rước các quan Langsa; cũng chơi nhiều chỗ đồ hội người Langsa, Annam; tại bốn-kèn đường kinh-lập, các nhà hát Tây Saigon, và Lục-tỉnh đều nghe đánh, lại các nhựt báo Langsa đều tặng khen.

Vậy trong Lục-châu, quý ông, quý bà, như có dịp chi, hoặc ghé thăm, hoặc ghé, ăn lễ tân quan, nên viết thư cho ông SERSOT, mà thương nghị; giá cả đánh rành, tùy theo xa gần, ông sẽ tính giá nhẹ; trước là đến giúp cuộc vui theo kiếm thời, và làm cho đẹp lòng ông, quý bà, chẳng nề tốn của ông, thấy con nhà Annam càng ngày càng bộן.

MONSIEUR SERSOT,

Chef de l'Harmonie Indigène
N° 55 Rue Richaud.

BÁN

Có người muốn bán một cái
MÁY VIẾT hiệu ADLER
còn tốt lắm.

Một cái xe máy đạp hiệu
LE ROCHET

bánh cây, ru líp chặn có đủ đồ phụ
tùng, có gạt dờ sên, cả thầy
còn mới lắm.

Một cái MÁY MOTOGODILLE
sức mạnh hai mã lực rưỡi
(2 H.P. 1/2)

còn tinh hảo allumage par magnéto

máy này tra vô ghe lường cùng tam
bản chạy mau lắm, một giờ chạy
dặng mười hai ngàn thước.

Ba món nói trên đây đều bán
rẻ lắm, ai muốn dùng xin viết
thư cho *Báo quân An-Hà Căn-thơ*
mà thương nghị.

TRƯỚC KHI MUA

XE MÁY

THÌ QUÍ VỊ NÊN ĐẾN TIỆM

LỤC TỈNH LẦU

tại

qui vị ắc chọn dạng kiểu xe

EMBLEM và MEAD

Tốt đẹp, chắc chắn

và giá rẻ hơn các nơi

Đường Espagne số 84, góc chợ mới

SAIGON

TRẦN-QUANG-NGHIÊM.

TIỆM BÁN BÁNH MÌ

HIỆU TÀN-PHƯỚC

Đường kinh lập — Căn-thơ

NGUYỄN-THỊ-NỮ

LÀ CHỦ TIỆM

Kính lời cho quý ông, quý thầy rõ,
tiệm tôi làm bánh mì rỗng bột mì tây,
mua tại hãng DENIS FRÈRES là hãng
bán bột tốt có danh. Cách làm sạch
sẽ, bánh thì dễ trong tủ kiến có rọng
nước, kiến lên không dặng, ruồi bu
không được lại khỏi ai sờ tay dơ, ai
muốn mua ô nào thì chỉ người trong
tiệm lấy trao cho.

Chủ quận Đồ-dại-Nhơn Cao thăng vi Đốc-phủ-Sứ quan.

CHÚC TỤNG PHÚ.

Toại chí bấy, non Kỳ phụng gáy;
Vui lòng thay, sông Lạc long trình.
Đồ-dại-nhơn gia quan tấn tước,
trong ngoài đều vịnh chữ thăng bình;
Đốc-phủ-Sứ hành chầu tại dinh,
đầu đó thấy ca câu thuận tắc.

Chữ liêm khiết rèn lòng giữ chắc,
đường không lợm sớt, nhơn dân mừng
ca lý năm quân;

Dạ nhơn từ an ủi xa gần,
đất mở ruộng dâu, lúa Mạch hãy trở
sanh hai nhánh.

Ăn đức thấm lâu xương bá tánh,
lòng thanh liêm bền trị tại tinh Cầu;
Ai ưu khẩn khít bữa muôn dân,
nào dạ trung liệt tiếng đồn nơi nước
Pháp.

Đất Bắc trời Nam danh tiếng giáp,
việc chánh hành ngài bất nộ nhi oai;
Yêu dân thương nước cực bao nài,
tinh là thứ ngài bất ngôn nhi tinh.

Lòng đại độ, khoan nhơn, năng thịnh,
gia quan này: nơi nơi mừng nhứt lộ
phước tinh;

Dạ bao dung, bác ái, nhơn tình,
tấn tước ấy: chốn chốn dọc vạng gia
sanh phát.

Nhà-nước rõ ngài nhiều công phụ bật,
phóng trái nấy ngài để mạng với người
Nam;

Thuở thiếu niên ngài tiện tứ cũng
danh cam,
người kính mến tiếng đồn còn đất Bắc.

Miền đệ phước nhà dày chắc,
con hiền cháu báu, đức muôn lần nổi
gót nhơn từ;

Công danh mặt nhứt ngang chừ,
chức trọng ngôi cao, câu phú thọ nơi
đường bạch phước.

Chúc là chúc, thiên niên quờn tước,
húc cho ngài phú thọ vô cương;

Tụng là tụng, vạng tái kỷ xương,
lụng Nhà-nước công minh trác thượng.

TIẾP THEO 1 CÂU LIỄN SAU ĐÂY, TỎ

HẾT LÒNG HÂN HẠNH:

Cách chầu đầu, trách chúng giống
Lư-Khoan, Đốc-phủ-Sứ như ngài,
nhơn hậu rõ danh người Nam, Á;

Bé khiết kỷ, tuyệt thanh như Hạng-
Trọng, lòng ái tru vì nước, trung thành
thấu tiếng xứ Tây, Âu.

A. H.

Bài chúc tụng quan chủ quận Đồ- quan-Trúc thăng thọ Đốc-phủ-sứ

Phụng đồ non kỳ.

Cầm reo tiếng hát.

Mừng cho ngài chí ư hực cao thăng,
Mừng-cho ngài công danh tấn phát.

Sửa trị dầu đen an gối bình, xa mền
gần thương,

Cầm quyền con đồ nhuận đảo xuân,
trăng thanh gió mát,

Nhà phiệt-duyet nổi dòng phiệt-duyet,
nợ cung dầu đà phi chí nam-nhi;

Cửa trăm-anh nổi gót trăm-anh,
trường phú quý rõ ràng trong đài-các;

Muôn dặm gió xuân mát mặt, nơi nơi
đều vịnh chữ hàm hồ.

Ngân thu năng hạ phời gan, chốn chốn
thấy ngấm câu lợi lợi.

Đức trái có cây nhuận thấm cội, sông
trung biển rộng gió lai rai;

Nhơn ra già trẻ tạc ghi xương, con thảo
cha lành cười nguyệt ngoát.

Như ngài:

Nét đất thông minh,

Tánh trời hoạt đạt.

Ơn trời thương những kẻ công danh
toàn mà dặng chữ khoan nhu,

Giúp nước tạc lòng son, bua quan
rảnh dạy thêm đều chỗ tác.

Trong mây tồng đem lòng ái mộ, dựa
lầu son tiếng chúc vang rân,

Dưới các lẵng mền dức hiền lương,
mở tiệc ngọc mùi thơm bát ngát.

Lòng hiếu thuận ông gìn tròn vẹn, giữ
đạo nhà danh tạc dài mây,

Việc bùa quan ông rất cần quyền, lo
mỗi nước đáng ghi thế bạc.

Khai kinh cảm ông có lòng chiếu cố,
lo cho dân lúa hấp bông còi,

Thối còn đồ ông đem dạ đón ngăn,
rằng những chúng hành hung tội ác.

Nay bốn-quán nôm na vài vắn, chúc
cho ông vạn thọ vô cương,

Nhà nhứt-trinh sắp đặt đôi câu, biên
nghĩa khí rõ ràng trong hạt.

Hữu thi nhứt luật,

Sáu tình anh tài thanh biết bao,

Như ông danh giá dễ so nào.

Một niềm thiện chánh lòng son tạc,

Hai chữ trung thành bóng nguyệt cao.

Mưa móc ơn trời nhuận đã khắp,

Đền bồi nợ nước dạ không nao.

Trẻ già còn mến câu hà nhuận,

Nói đầu cam đường dễ tiếng sau.

A. H.

Cáo bạch

Kính cùng Lục-châu quân tử và
chư vị khán quan hay: An-Hà lập
ra nay cũng gần một năm rồi; nói
cho phải cũng nhờ đồng-bang cô
cặp nên nay số người mua báo càng
ngày càng thêm đông. Bốn-quán
rất cảm tạ, và hằng ngày đều tìm
thê mà làm cho thêm đẹp lòng chư
vị. Vậy kê từ ngày 1^{er} Janvier 1918,
An-Hà sẽ ân hành ra thêm bốn
trương nữa là hai chục trương.
Giá tiền mỗi năm là 6\$, sáu tháng
là 3\$50.

Còn ai đã mua rồi thì dễ theo
già cũ.

An-Hà.

Lời chúc đầu Năm 1918

Tân xuân chúc thọ,

Pháp quốc vạn niên,

Tứ phương lai Cống,

Vạn thọ vô cương,

Quốc thái dân khương,

Phong điều vũ thuận,

Từ Đại-pháp đem lòng bảo hộ, mở trí
khôn dân đồ nước ta,

Muôn dân đều lạc nghiệp âu ca, no
ấm đủ nhà nhà thanh trị.

Lời thơ kịch một bài cung hỉ, khắp
nếp vàng kính trọng quan trên.

Muôn năm bờ cõi vững bền,

Ngân thuở sơn hà cũng cố.

Cõi nam bắc đơm nhuan ơn vô lộ,
nước thanh nhà an,

Cả địa cầu vũ trụ rất huy hoàng, bởi
thiện chánh năng khoan nung giáo.

Quân ân thần khả báo, đạo làm tôi lờ
láo nghĩa sao nên,

Câu tụng hô vãn vũ các quan trên,
phước lộc thọ vững bền muôn tuổi chần.

Dục nhứt bổ thiên tông khán khán,

Mình tâm khác cốt dạ tri tri,

Được văn-minh chói khắp Nam-kỳ, ơn
dạy bảo sánh tày ơn tạo hóa.

Cung tụng Tiêu hoa quan thượng hạ,

Thái bình thiên tử thái bình dân,

Bóng thiếu quan tỏ rạng nước in ngần,

Chúc mẫu-quốc xa gần ngấm vloh thọ.

Hề người đứng vào trong thủy thổ,
Phải toan lo báo bổ sự làm tôi.

Ráng liễu công khuyến mã đến bồi,
Chữ trung có chữ danh ắt có.

Quan chủ tinh lòng đại độ,

Thương như dân chiếu cố biết đường
bao.

Lại có quan chủ quận lược thao,

lo lạng việc Tân-trào Cần thận.

Quốc chánh thiên tâm thuận,

Quan thanh dân tự an.

Ngày xuân rót cạn chén vàng,

Cầu cho Mân-quốc vô thang một nhà.

A. H.

Canh nông thiệt luận

Thế thương vô nan sự

Nhơn tâm tự bất kiên.

Trong cuộc Trí-dân, có nghề là: Sĩ,
Nông, Công, Thương. Nhưng mà lấy
cái phươg-châm thì trong miếng Trung
châu của chúng ta đây, thiệt có một nghề
làm ruộng là gốc. Bởi vậy cho nên có
lời tục ngữ xưa rằng: Đầu mà nghề
củi nghề canh, nghề cấy nghề gặt để
dành một bên.

Nhơn làm sao mà dành nghề cấy gặt.
Vậy phải làm ruộng mới có cấy gặt chứ.
Bởi phần nhiều ai ai cũng ham làm nghề
Sĩ, dặng nhờ quờn cao lộc cả, lên vòng
xuống dừ, tứ ấm thê vinh. Bởi vậy anh
em lại quên lữg chữ Phú nằm trên
chữ Quới! Nên sự làm ruộng ít thấy
cần mẫn, đầu có làm thì làm cho có
chừng, chứ không nghiên cứu. Phải
nhớ bề là nhứt nghề tinh nhứt thân
vinh (cũng dặng mà)

May cho trong xứ Nam-kỳ ta, từ hồi
Đại-Pháp qua bảo hộ, mở mang thêm
đường tấn hóa rộng lớn hơn xưa, dễ
bề làm ăn ấy cũng nhờ ơn phúc-tái,
tuy rộng mặc dầu, nhiều mới làm ăn
mặc dầu, chứ xét kỹ duy có nghề Nông
thì cái quyền lợi hơn các nghề khác.

Bởi tạo-Hóa biết chúng ta trí thức
thua các nơi khác, cho nên để riêng
địa thế làm ruộng cho dễ mà bao cho
chúng ta mà chúng ta bỏ qua không
muốn hưởng vậy chứ: kiên bất thủ
nhi tâm thiên lý kia!

Nếu chúng ta không trù nghĩ, mà
nong ná lấy cái nghề nông nấy, trước
là phụ ơn Tạo-hóa, sau là kẻ Lân-Ban
dòm thấy mới lợi chen vào mà dành hết,
chừng ấy chúng ta hời chi hà cạp (ăn
năn sao kiếp) Vậy những trang lở bề
đền sách, xa chốn bút-nghiên, không
lẽ để mà hi vọng nghề Sĩ, bề là: niên

ngoại thê hi tuế bất ngá diên (năm tháng
hết rồi tuổi chẳng chờ ta!) Cho nên phải
ráng lấy nghề nông mà làm gốc. Vì làm
làm sao mà ráng nghề nông. Bởi lấy
chữ Nông là thuận theo thiên lý phùng
hiệp với đất đai, là chỗ Tạo-Hóa chỉ
cho mà làm.

Cho nên xứ ta làm ruộng rất dễ mà
lợi to. Chớ ngoài Trung-kỳ làm ruộng
một năm hai mùa mà không đủ lúa xây
dựng, lại công việc rất nên khổ sở, đất
thì hẹp, núi lại bao giảo, người thì
đông, rừng thêm rậm rạp cho nên
người người lo theo nghề Sĩ.

Bởi dưng Tạo-Hóa dễ theo mỗi nơi,
mỗi xứ, mỗi miếng thì mỗi cuộc làm
ăn, chẳng có bỏ ai, nhưng mà tại nơi
mình, ví dụ: chỗ trời ít mưa đất thì
cao, mà mình bầu làm ruộng, làm sao
cho khả dặng. Như bên Trung-Quốc
làm ruộng cực bằng mười xứ ta, thì
trời lại cho nhiều vàng, người ta đi
bòn mà bán. Bên miếng Phi-châu làm
ruộng ít dặng thì có thể nuôi loài vật.

(Sau sẽ tiếp theo)

(Mỹ-tho) Phan-hà-Thanh.

Luận về việc trồng Bó

Trong nước Nam-kỳ đất thì nhiều,
nhưng mà trồng bó thì ít là vì ai ai cũng
ham việc làm ruộng mà thôi. Còn việc
trồng Bó có chút ít, là vì tại nơi mình
chê nó là nghề nhỏ mọn mà chẳng ham.

Chớ như các tỉnh ngoài, như tỉnh
Bình-dinh huyện Phù-mỹ, làng An-lạc
người ta trồng nhiều lắm, bởi vì ruộng
ít phải trồng bó dặng mà làm vông hoặc
chấp gai thì mấy tỉnh ngoài đều như vậy.

Còn bề nghề trồng Bó thì phải cho sạch
cỏ thì nó dặng tốt, chừng nó lớn lên,
rồi người ta chặt đem về nhà, lột da
cho kỹ, rồi mới phơi cho thiệt khô, rồi

lựa cái nào lớn thì làm vông hoặc chấp gai. Suy cái nghề trồng Bơ nhẹ hơn nghề làm ruộng.

Còn phủ An-nhơn thuộc về tỉnh Bình-định, nhà nào cũng có trồng hết. — Cho nên ghe hầu vô nó đem bán biết là bao nhiêu, lại phủ đó kêu là Lục-an-thái nó tốt và chất hơn lục-soạn của người Tàu. Bởi vì mấy tỉnh ngoài dân thì siêng năng, mà còn nghèo nàn lắm, phần thì ruộng nương ít, lại không ai chỉ vẽ, cho hiểu sự sanh lý; chứ nghề trồng Bơ làm cho tứ tế, và cho nhiều thì cũng cái lợi lớn, chứ cái nào là vô dụng ở đâu? bởi tại nơi mình không lập tâm thì chứ.

Bởi vậy có câu rằng: Sự ti tiền bất tác bất thành. Nghĩa là: Việc ti nhỏ mọn chẳng làm chẳng nên, chứ Tạo-hóa sanh cây gì cũng hữu dụng chi dụng, chứ nào không.

Ng. văn-Tịch

Văn-tự Annam

Trong sự dạy dỗ trẻ thơ, trước hết là dạy đi, dạy nói, sau lần lần dạy chữ nghĩa lễ nghi và nghề nghiệp làm ăn cùng thiên hạ.

ĐẠY NÓI. — Hễ con vừa biết kêu cha cha, thì đã dạy nó nói lặn: Annam thì dạy tiếng Annam, Langsa thì dạy tiếng Langsa... nghĩa là tiếng của người đồng hương thường phổ dụng với nhau, gọi rằng tiếng mẹ đẻ, vì mẹ là người năng thân cận với trẻ thơ và thường dạy nó nói hơn hết. Vả chẳng trẻ thơ như con chim, dạy sao nói vậy, nghe đâu nói đó, đâu muốn dạy tiếng ước khác cũng chẳng khó chi, song khó là dạy nói cho sửa cho đúng đó thôi. — Nhiều trẻ nhỏ vì đã nói theo những tiếng không sửa, đã dốt, quen lười quen mồm, chừng vô trường thấy sửa hết hơi mà ít khi dặng; đến lớn

khôn, nói dốt hãy còn nói dốt, rồi lại hư truyền cho nhau không dứt. Những tiếng nói dốt ai ai cũng từng nghe, chẳng cần chi phải kể; còn lời nói trại bề, không đúng, cũng chẳng thiếu gì, nhất là chữ Tào dùng ra chữ quốc-ngữ, vì người dốt nghe người hay chữ nói, nói theo, mà sai, rồi bởi tập dốt mà hay nói chữ, nên mới truyền cái sai ra nhiều. Như tục thường nói: » Tam sáu bạch sát, » mà vẫn là: » Tam sáu bạch phát. » (Lòng sáu tóc bạc).

Ấy muốn dạy trẻ thơ nói cho sửa cho đúng thì trước hết mình phải biết nói cho đúng cho sửa mới là.....

Nhắm con chim còn biết liều liêu, lẳng lẳng mà tỏ chút thiên tư cùng đồng loại, huống con người vật linh hơn muôn vật, há đi chẳng biết rửa răng mà tỏ cùng người đồng hương các mối thất tình, các điều tư tưởng của mình? Song mở lời nói, nói sao cho người nghe hiểu thấu, bằng nói mà người ta không hiểu nào có ích chi!

(Sau sẽ tiếp theo)
Lê-trung-Thu

TỤC NGŨ GIẢI NGHĨA

1° MỘT MẶT HƠN MƯỜI CỎI. Chính nghĩa là: GẶP MẶT HƠN MƯỜI VỚI. Như thế mình có việc chi mà muốn mời anh em đến chung vui thì gặp mặt nhau cho hay, ấy là có tình vọng tưởng quý hơn cho kẻ khác đi mời còn mời với là nhấn mà mời, thì ra tình lạc lõng không khẩn khách, bởi vậy sự mời với là mời lời cho có chừng, sao cho bằng mà gặp mặt nhau.

2° CHUỘ ĐẰM ĂN XÔI. Chính tiếng là: CHỤU LẮM ĂN XÔI. Bởi lời vi này là theo về việc canh nông, Nếu mình muốn ăn phải chịu cực, chịu lấm mới có, chứ ở không thì làm sao mà có mà ăn;

cho nên chịu lấm mới có ăn xôi dặng.

3. CỨ NÓI CÓ VỌ NÓI KHÔNG. Chính tiếng là: CHÚ NÓI CÓ HỌ NÓI KHÔNG. Gla như trong việc nói khẩu thiệc với nhau hai đảng tranh đánh thừa kiện (theo lệ thuở cựu) hai đảng bà con với nhau, phải có bốn tộc, song người họ nói đã có hứa sự chi chi vậy rồi; hỏi trong họ lại nói không cho nên chẳng đủ bằng cứ, đảng này nói có, đảng họ nói không, làm cho người phân đoán không rõ ai phải ai quấy mới có tiếng nói: CHÚ NÓI CÓ, HỌ NÓI KHÔNG LẮM SAO MÀ BIẾT DẶNG. Bởi lời nói lằng lằng thì là tam sao thất bản, nói nghe họ kẻ, chứ cái nghĩa không nhằm là vậy đó.

Phan-hà-Thanh
(Sau sẽ tiếp theo)

Canh chánh

Sống thì dặng cái nhà
Thất thì dặng cái mồ

Ai cũng ngỡ rằng: sống mà dặng cái nhà thì là nhà cho tốt, có thất mà dặng cái mồ thì là mồ cho sang, theo cái việc huê dạng coi cho rục rở ở ngoài đó mà thôi thì là đủ cái lòng trông mong, đủ cái trí tư tưởng; chứ theo ý kiến tôi nghĩ, thì cũng không khó chi hề có nhiều tiền bạc thì là làm dặng; bất quá nhà ông Xoài, còn mà ông Ồi đó mà thôi, chứ không phải ăn thua trong hai câu tục ngữ đó chi cả.

Nguyên trong hai câu tục ngữ đó nói rằng: sống mà dặng nhà thì cái ý kiến của cổ nhơn chẳng phải là cầu cho giàu có đó mà thôi; nghĩa cần cái nhà có trăm anh, có lẽ nghĩa, có danh dự, có đạo đức, sanh con thảo cháu hiền như vậy mới kêu là sống dặng nhà.

Còn thất mà dặng mồ thì cũng chẳng phải cần cho rục rở đó là phải, nghĩa là cần cái mồ có danh dự, có công danh trung nghĩa có lương tâm, cứu người

kia, ngay động trời, thảo động đất, chừng ấy mà thiên hạ hãy còn triều mến, thì mới là kêu rằng chết dặng mồ cho chớ.

Chớ sống thì chật dầy lột da lấy cao chầu của người mà xa xỉ cho mình, quí gian thần hồn ấy cũng gọi là sống dặng nhà thất dặng mồ hay sao? Nếu quả như vậy thì cái ý kiến của cổ nhơn có lẽ sai lầm đó chăng?

Nguyễn-lất-Đoài

Tích thiền thành đa

Giàu to là tại nơi trời.

Làm người siêng kiếm cũng thời dư xây Tôi thường đi trên Bình-tây (Chợ-lớn) ra ngoài Rach-Các Bình-Đông, dạo theo Tàu-khẩu giáp cùng, thấy những đòn bà con gái, rõ thùng bưng đôi ba cái, năm giờ khuya nhảy đại xuống kình, mò lên mò xuống ước cả mình, không biết họ làm chi là vậy! rõ đây một cái xúc lên thấy những là búng, làm cho tôi ngó sững đông, rồi họ lấy tay mà huây huây, (làm cho búng ra hết) thấy trong rõ ấy, chừng vài ba chục hột lúa, tôi muốn hỏi: làm vậy chừng nào cho có ngại vì mắc cỡ phải làm thỉnh (mắc cỡ là người ta là đòn bà con gái) vậy tôi thám tính trong mình nom theo coi thử thể tình làm sao. Mới rõ là người đi bòn lúa rút lúa hao, đã lạnh lẽo, mà bên lòng chịu cực, chừng đến trưa, lối 11, 12 giờ một khác, kẻ bưng người đội thùng đầy tràn, có người hơn một thùng quan (là thùng 40 litre dạ) cùng nhau vẩy lại luân bản, rồi đem đi bán rồi toan về nhà. Bữa khác cũng làm như vậy, tôi bằng chăm chỉ, nhìn coi đã quen mặt mấy người (ấy là mấy người đi bòn lúa) ba giờ chiều tôi thả đi chơi, thấy mấy người đó đeo vàng mà đi chợ (chắc là họ cần kiếm mà sắm vàng chớ gì!) à! Hèn chi lời tục ngữ có nói: Kiếm tha lâu đầy lỗ! Còn mà: Ngồi không ăn cũng lở non. Phai chi miếng Trung-châu người ở đồng dạy biển những trẻ con, qua mua đặt (sau sẽ tiếp)

Xuan-Ngươn Mỹ-tho.

Cổ kim nhơn chữ luận

(Tiếp theo)

Lấy mỗi người xưa nay, việc làm người ở trong thế gian này: làm sao cho biết TRI THỜI, TRI TUẾ, TRI BÍ, TRI KỶ, thì mới biết việc làm người rất nên quá khó, (như thời thế này, thì phải cho biết tấn-hóa vận động; mình trước biết tấn hóa vận động rồi, thì có ngày mong mỏi mà trông cho em trẻ người xứ ta cũng bắt chước như mình vậy.) Nên người xưa có nói rằng: dĩ kị chi sở trường, nhi trách nhơn chi sở đoản, dĩ kị chi sở năng, nhi trách nhơn chi sở bất năng; (đam mình chường chỗ dỏi; sẽ rầy người chường chỗ dở; lấy mình chường chỗ hay rồi, sẽ trách người chường chỗ chẳng hay;) thì mới phải cho chớ? Đường ấy thì mới gọi là người đam lòng mình làm sao thì do lòng người cũng vậy.

Nếu như mình đã dở, trớ trách người sao lại chẳng hay, mình đã không nghề, rồi trách người sao mà không nghiệp; sao kêu là tấn hóa đồng bang? sao gọi là mở mang đồng chúng?

Nên tôi thường hay suy nghĩ câu: VI NHƠN NANG, VI NHƠN NANG, (mỗi làm người thiệt khó,) chẳng tin thì biên thử cho hết việc làm người mà coi: thì giấy hết, ngòi viết khô, cũng không đủ mà viết cho hết sự làm người khó ấy.

Vả lại sách xưa có câu rằng NINH TẮC VÔ ĐỂ KHUẨN, MẠT TẮC TỈ HẠ HOÀN, (thà ra công mà lấp cái giếng không đáy, có ngày phải đầy; chẳng nên ra sức mà lấp cái ngang dưới mũi, làm sao cho cạn.) Nên mỗi người xưa nay thường hay nói thì dễ, mà làm thì khó; chớ chi mà dặng: TIÊN HÀNH KỶ NGÔN NHƯ BẬC TÙNG CHI, (làm cho dặng trước rồi sau sẽ nói,) thì quốc dân ta càng thêm mở mang, càng thêm tấn hóa lắm cho?

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-tất-Đoài

Quan toàn quyền Sarraut Viếng làng Nhơn-ái

Có trát quan chủ tỉnh Cần-thơ, và chủ quán sớ tại cho làng bay rằng: ngày 7 Décembre 1917 lúc 3 giờ chiều thì có quan toàn-quyền Đại-thần, tới viếng làng Nhơn-ái, vậy nên làng lo dọn nhà việc nào là mướn hàng nhiều ngũ sắt thất con Phụng kiêu triều dương ngậm tằm bản vive Sarraut dọn chường 1 cái bàn Hương án để tại cửa chợ Phong-Điền trông nhà việc thì chường bông treo cờ để chầu kiền và ngoài nhà chợ cũng chường bày để chữ chút vive la France vive Sarraut còn ngan bên sông thì cất 1 cái dịch đình cũng rứt rờ, đúng theo giờ định trên đây, thì chiếc tàu địa hạt Cần-thơ tới cập cầu chợ Phong-Điền thì quan toàn quyền bước lên, kể đó quan quyền Nguyễn-Soái Nam-kỳ, quan chủ tỉnh Cần-thơ, ông quan ba hầu, và ông đội hầu quan chủ quán sớ tại Thấy Thông Tỉnh, và Thấy cai tổng Định-Bảo.

Mấy ông hương chức trưởng lão là ông chủ Trưởng-Toán, ông trùm cả-Khách, ông cả Trưởng-Đính, ông Hội đồng Tích, ông cả Trĩ, ông Phó Bái-Lưu ông quản tri Kiền, đến bện áo rộng xanh xá chào, thì quan Toàn-Quyền dờ nón đáp lại liền kể đi tới Hương chức hội tế và ngoại hội tế tân và cựu cũng xá chào, thì quan toàn-quyền cũng đáp lại, kể đi tới dăm học trò đứng hầu chường tám mươi rạp lên một tiếng vive Sarraut, thì quan toàn-quyền cũng dờ nón và vui cười, kể đi tới dăm hầu của Thấy chùa đánh lễ thì quan toàn-quyền cũng dờ nón đáp lại luôn luôn chẳng sót một ai, rồi quan toàn-quyền đi thẳng vào nhà việc Nhơn-ái. Ngồi giữa kẻ hai bên thì quan quyền nguyên soái Nam-kỳ quan chủ tỉnh cần-thơ ông quan ba hầu và ông đội hầu, kể Thấy Ban Biện Định Bảo Bưng rượu dưng lên cho quan toàn-quyền và dưng luôn các thượng quan.

Rồi mấy ông hương chức lớn và hương chức hội tế bước ra lạy xong rồi thì mới đức tiếng nhạc triều-chầu, và nhạc Annam, đức tiếng pháo đốt mừng,

thì quan Toàn-quyền đứng dậy nói với hết thấy Hương chức làng Nhơn-ái, Từ khi quan toàn-quyền qua đất Annam đi viếng cũng nhiều làng mà ngày nay tới làng Nhơn-ái chường dọ lễ tiếp rước này rất trọng sự thể hơn hết, vậy nên quan toàn-quyền cảm ơn làng Nhơn-ái, chẳng khi nào mà quan toàn-quyền quên khi quan toàn-quyền thăm sửa qua tái nhậm cõi Đông-dương thì nhà nước Đại-pháp có lời căn dặn quan toàn-quyền rằng: con nhà nước Annam rất thiệt là trung tính người thì qua làm thuốc đạn còn kẻ ở bên này thì giúp tiền bạc, nên ngày nay ngài qua tới nước Annam rồi thì quan toàn-quyền lấy hết lòng nhơn nghĩa mà ở với con nhà nước Annam, và lúc này tuy là đương lúc giặc giã thì mặc dầu, chớ nhà nước Đại-pháp và quan toàn quyền chẳng hề quên sự trung tính của con nhà Annam, ở với Đại-pháp và lúc này trong Nam-kỳ khó bề chớ chuyên lúa thóc, chớ trong lòng của quan toàn-quyền hằng lo cho dân Annam làm sao để bề thông thương cho dặng.

Ngày nay mà quan Toàn-quyền khen chường hương chức làng Nhơn-ái chường dọ mà rước ngài một cách trọng sự thể hơn hết, cũng bởi một là có thấy thông ngôn tòa án là Lê-bá-Công là người sanh trưởng tại làng Nhơn-ái. Tánh tình hiền hậu, ăn ở với kẻ quê hương người người đến thương mến, bởi vậy nên làng Nhơn-ái hội tế lại nhóm cử thấy thông Lê-bá-Công làm chức hương quan làng Nhơn-ái dặng phòng khi có việc bua quan, thì thấy về mà sắp đặt cho rành rẽ, nên thấy về trước hơn mười ngày hiệp với ông hương chủ Quý và hương hào Điền và hết thấy hương chức làng Nhơn-ái, dặng hết lòng lo lễ tiếp rước quan Toàn quyền, ông hương chức Quý này là người công nghiệp của làng Nhơn-ái thuở nay, và ông có lãnh chức hội-dồng địa hạt tổng Định-bảo, hạt Cần-thơ, theo bực

hương chức làng thì ông là một người tài ba thông thạo việc bua quan và sắp đặt các ấp các làng hương chức từng quyền với ông trên thuận dưới hòa và việc quan hôn tang lễ, ông lại chỉ biểu dọn chường rành rẽ, có lẽ đây, quan Toàn-quyền về tới Hà-nội rồi, có khi hạ lệnh hỏi thăm quan Chủ tỉnh Cần-thơ, đã biết rằng cuộc chung là của làng Nhơn-ái, chớ nhưng mà công lo thức đêm thức hôm mà dọn bày lễ xứng đáng này, một là ông Lê-bá-Công hai là ông Nguyễn-ngọc-Quý ba là ông Trần-ngọc-Điền đây công khó nhọc hơn hết.

Bởi khi làng đứng hầu thì có tôi đứng khịch với ông cả, nên tôi nghe rõ quan Toàn-quyền nói rằng: Từ khi qua nước Annam đi viếng nhiều làng mà ngày nay tới làng Nhơn-ái rước quan Toàn-quyền một cách trọng sự thể hơn hết, có khi quan Toàn-quyền mở lòng ân mà thương mảy dầy cho ba ông hương chức trên đây.

Đoạn quan Toàn-quyền từ giã hết thấy hương chức dặng xuống tàu đi vô làng Trưởng-thành, rồi thì tôi nghe nào là người hương chức, nào là dân của mấy làng tứ cận tựu tới mà coi đó, họ nói với nhau rùm trời, họ khen ngợi quan Toàn-quyền Sarraut thiệt có dạ thương dân Annam còn hơn cha mẹ, thương một đứa con còn nhỏ, nên họ cầu chúc cho nhà nước Đại-pháp bốn quân thắng trận diệt trừ Đức-lặc và cầu ông Sarraut ở nước Annam cho lâu dài dặng ngài dạy dỗ cho dân Annam mau văn minh tấn bộ.

Lời quê mùa dốt nát của tôi nói đây: Xin các đứng văn nhơn quân tử, sĩ, nông, công, thương, chớ cười chớ chấp dặng cho người quê kịch mở mang chúc đĩnh.

Nhơn-ái le 8 Décembre 1917

Nguyễn-duy-Trạch

Viết chữ quốc-ngữ cho đúng (POUR ÉCRIRE CORRECTEMENT LE QUOC-NGŨ)

Chữ vị khán quan,

Cúi xin miễn chấp. Tôi bày khoản này là có ý để cho trẻ em học trò coi theo mà viết chữ quốc-ngữ cho đúng đó mà thôi, vì ngày nay trong các cuộc thi đều có dùng chữ quốc-ngữ và buộc phải viết cho đúng. Vả chữ quốc-ngữ rất khó mà viết cho nhảm. có năng tra tự vị mới được.

Thuở trước các cha giảng đạo lấy âm thanh ngoài bắc-kỳ và Trung-kỳ mà chế ra chữ quốc-ngữ. Bởi rứa cho nên, người Đàng-ngòai viết đúng hơn Đàng-trong (Nam-kỳ).

Như chữ tan (tan thành) Bắc-kỳ đọc ta-nờ, còn tang (tang chế) thì đọc tan-gờ. Song nờ và gờ đọc nhỏ xiểu vừa nghe. Chữ có dấu hỏi đọc vắn, có dấu ngã đọc dài. Như lẽ (lẽ chân) và lẽ (lẽ phải). Chữ ở sau có t đọc dài, có c đọc vắn. Như: nhứt (thứ nhứt) và nhức (nhức nhứ). Chữ sao (làm sao, ngôi sao) đọc sa-o (hà miệng), còn sau (sau trước) đọc sa-u (túm miệng). Chữ chiu (chiu lụy) đọc chi-iu; chữ chiều (chiều tối) đọc chi-êu. Chữ kim (loại kim) đọc ki-im; chữ kiem (kiếm thời) đọc ki-êm.

Còn nhiều chữ ở sau có H hoặc không H như kính (trọng kính) và kín (kín đáo). Hoặc ở trước có h hay là không h như hoán (hoan hỉ) và oan (tội oan). Những chữ ề, ết, ềch, ịch, ết, ịch thì làm sao mà đọc cho phân biệt được.

Ấ chữ nho = đờn bà, con gái tốt.

Đầu lòng hai ả tố-nga, Túy-Kiểu là chị, em là Túy-Vân.

Xướng lên ả gió từng quen mặt,

Qua lại di trăng đã thấu lòng.

ẤC ch. = con quạ.

Gởi trứng cho ác. Ấc vàng (mặt trời) chen lẫn, thỏ bạc mọc lên. Bóng ác (mặt trời) hắt chính. Chừa vá trên mỏ ác.

ẤC ch. = dữ.

Đông ác tương tể. — Thiện hữu thiện hườn, ác lai ác báo. (Làm lành có lành về, làm dữ có dữ trả. — Ấc nơn tự hữu ác nơn ma, (người làm dữ như đá mài dao, chẳng thấy dấu mòn mà càng ngày càng khuyết. (Làm hại cho người ta, có kẻ làm hại lại mình, một vay một trả). — Chơi ác làm chi?

ẤT ch. = ngan

Thượng ất hạ. (Trên là ất, mắng ất kẻ dưới.)

ẤT chữ = nôm.

Mưa sa ướt ất nẻo đường, nơn sao mà lại bấn-ngần đêm hôm?

ẤN ch. = quan.

Có quan Ấn-sát Giang-tây, ngày mai sẽ tới chốn này vấn tra. — Kêu ấn, lên ấn, mắc ấn, phúc ấn, hủy ấn, ấn binh bất động.

ANG ch. = chỗ đồ hội.

Ang công danh, ang chiến trường, mây ang trắng lờ.

ẤT n. = thiệt

Rượu trà cờ bạc theo liêu, ruộng vườn nhà cửa ất tiêu hủy mã.

BẢ ch. = cảm.

Bả trần (cảm chén).

BẢ ch.

Ông bả già tuổi quá tri thiên (hơn 50).

BẢ n. = cặn, xác.

Bả trần, bả sinh, bả hòm, bả đậu (thuốc xổ tẩu). — Phải tua bương bả sự đời, chớ dưng ngồi đó chờ thời nên đâu?

BẮC = n.

Anh của cha. — Anh em chú bác cơ hàn, phải tua thương xót bạc vàng giúp cho.

BẮC ch. = rộng.

Annam nhiều vị học thông, ông Bì-quang-Chiêu bác vật canh nông Nam-kỳ. — A-lê-măn dữ tợ quí ma, có súng đại bác Langsa sảo trir. — Đồ bác môn trung mạc khá thân, (mấy nơi cơ bạc chớ nên gần).

(Còn nữa)

Huỳnh-văn-Ngà (Travinh)

Ghen tương hết bể lịch sự

Phàm đờn bà ai ai cũng giữ một phần tặt dờ, nhưng mà kẻ ít người nhiều, kẻ mạnh người yếu, chớ dễ có ai không... ví như chồng của mình mà ai giỡn hớt thì lấy làm khó chịu, song cũng bởi chồng mình mà thôi. Nghĩ mà coi, như mấy ông liêm sĩ, mấy ông hiền sĩ, nào thấy vợ có cực lòng mà thở than chi đâu. Còn như mấy ông hảo ngọt, hảo chua, thì ới thời, ai thốt chi cũng mất tình, cứ việc chơi huê giỡn nguyệt hoài hoài, phàn đờn bà làm sao mà chẳng ghen tương cho được, nghĩ tức thay những mấy người đờn ông không thương đến phàn đờn bà thì chớ, lại còn sanh ra mèo chuột lại làm cho tức tởi vợ nhà cùng là hủy bặc chẳng nói ra thì chớ, hễ có nói đến thì cả tiếng nhiều lời mà khóa lấp cho rồi việc. Cùng là nói hể chồng là chúa, vợ là tôi. Phàn vợ con không dặng nói chi hết; như vậy phàn đờn bà cũng rõ là người đờn ông tư quyền quân đại, nhưng mà phải cho xứng đáng việc bổn phận mình, đầu bạc dài người đờn bà thế nào cũng phải cam tâm mà chịu, chớ nói rằng chồng chúa vợ tôi thì phải rồi, nhưng mà chúa phải hết lòng trong tính thì tôi đâu dám dạ dễ khinh, như vậy mới trọn niềm phu-phụ. Chớ như lấy gương kia bia đó mà mình chẳng rứa mình ấy có phải không cần để chi hết; chớ rằng lời tục thường dưng hể trai thì năm thì bảy thiệp, còn gói giữ vẹn một niềm, tuy nói như vậy chớ không nên dưng câu nói ấy, những lời nói đó nghĩa là: tí thì mà tặng những đưng nam nơn có quyền tự do, lòng lạc hơn kẻ đờn bà là mấy bực, chớ có sách vở nào mà nhứt đoán như vậy đâu. Nếu người đờn ông lấy theo câu nói đó mà dưng thì việc gia cang không ngày nào an dặng, cho nên mỗi khi gia đạo bất hòa thì cũng tại nơi người đờn ông mà ra đó vậy.

Tánh riêng tôi thường hay bình vục những mấy người đờn bà cùng là việc ghen tương tôi cũng chặc hờn lăm lăm, mà nhiều khi nghĩ cho hết tri thì tưởng cũng không ghen tương làm chi cho nào nóng thân thể là vì bỏ qua một sự ghen này thì có ích dặng nhiều dều. Nhiều

khi tôi thường thấy mấy người ghen tương chừng nào thì bình oạn chừng này, là như trong một lúc rầy rà thì ăn không dặng, ngủ không ngon mà lại hao hơi tốn tiếng buồn bực trong lòng vậy mới sanh ra nhiều chứng bệnh. Nếu bỏ qua thì bất quá là một đất ngủ quên mà lại thân thể mình không dều gì vô ích lại thêm việc gia cang mình an nhiên tính sự chớ, có một việc ghen tương này tuy chẳng hao tổn chi nhưng mà dều này là trước hết: ví như gặp cơn hôn biến thì sự giận nó trào lên làm sao mà giận dặng, nếu giận không dặng thì có kẻ là gì, cho hay lúc bình địa nổi phong ba, ới thời! là lời là tiếng mà lời tiếng chừng nào thì việc si-diện mình cũng hiểm; sau nữa cũng nhẹ thể cho chồng mình, tuy trong lúc giận cần có mà kêu trời chớ nghĩ cho phu-thê-cang, há sao đành giữ nghĩa cho nên mọi việc chi do nơi nhàn nhàn thì dễ dưng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Madame Châu-mỹ-Hương

Tân-thời à Base

Hỉ Cuộc

Trong tỉnh Cần-thơ từ bao lâu nay cũng nhờ nhiều vị cao kiến lập cuộc này, bày hội nọ ra, dặng chữ vị thiếu niên sum hiệp, mà chung vui cùng nhau lại nhờ ơn sâu quan cựu Phó-Bổ M. Hérisson sáng lòng, giúp sức lập nên thanh-tự, như là Hội Tổng cầu Hội Trại Lãng, Xét ra các cuộc chơi ấy lấy làm hữu ích cho người tráng kiện còn xuân xanh bay nhảy, càng thêm mạnh bạo tinh thần. Nay chúng ta càng rất hữu hạnh lại gặp được quan Phó-Bổ M. Séré, mới đến trấn nhậm nơi tỉnh này, ngài càng thích cuộc chung vui, và lại ngài càng hữu tình tương thân, tương ái, cùng kẻ làm tôi, nên ngài sáng lòng lập nên hí cuộc, cho mấy thầy trong bốn tỉnh chung vui. Bởi vậy ngài nói gương theo quan cựu Phó-Bổ mà giáp nên một tướng hát theo cách thức, kiểu vở langsa, theo buổi kiem thời này, Rất hữu ích cho mấy thầy sum hiệp chung

vui tránh khỏi xa xỉ đều vô ích, lại cũng được giúp đỡ chút ít sự lợi cho Mậu-quốc đang cơn nước lửa. Vậy quan Phó-Bổ đã vui lòng gán chỉ, chiếu nhạc mà tập luyện cho thành tựu trong mấy tuần nay, Ai ai cũng vui lòng ước ao và thích chí, mà tập luyện cho nhuần nhuyễn, dành rảnh, là có ý giúp một vai tuồng, trong dịp rước quan Tổng-thống Toàn-quyển và Quan Phó-Soái Nam-kỳ đến viếng trong bốn tỉnh, cho nhị vị Thượng quan giải muộn.

Song rất tiếc cho lời ước ao chẳng được thành tựu, vì tuy là mỗi vị gần công tập luyện cho rảnh, chứ cũng chưa được nhuần nhuyễn, bộ vận múa men, cùng lời ăn nói động thấp cao, chưa thông thạo, dành rảnh, là cũng bởi tại giúp vai tuồng còn mới lắm, chưa đủ ngày giờ cho lâu dài, mà học luyện theo cách thức thứ tuồng trước mặt quan Đại-thần chẳng phải là dễ chi, phải làm tuồng, chẳng còn sai sót đều chỉ một mái, được như vậy thì tuồng hát mới xem hay, mới có thú vị cho ngài xem mới vừa mắt được.

Bởi cơ ấy, nên quan Phó-Bổ, mới đình lại, càng gắng công, ra sức tập luyện hơn nữa, Kể từ nay cho đến đầu năm tây cũng đủ ngày giờ tập cho rảnh rẻ, có lẽ qui vị kếp bát đã được thông thạo rồi, thì ngài sẽ chọn một ngày trong dịp ấy, mà giáp hát một thứ tuồng góp tiền mà đưng cho bống thập tự.

Ấy vậy trong ngày mở cuộc hát mà khuyển tiến. Trong qui ông, qui bà qui vị, cũng nên đua nhau, cùng rú nhau, đến xem, trước làm phước, bỏ thí sau xem giải muộn nhiều lớp tức cười, lại lập tuồng hát nầy chẳng phải múa men hát động cao, động thấp như bọn hát bội vậy đây. Sự giáp tuồng hát nầy, là dùng lời nói như nói chuyện thường và có bộ tịch mà thôi lại có nhiều lời ăn nói lạ tay, lạ mắt làm cho khán quan rất vui và cười nôn ruột.

Bởi vậy cho nên quan Phó-Bổ ngài rất

cao minh kiến thức, mà lập hí cuộc nầy ra, rất mở mang trí hóa cho mấy thấy vào chung vui, trong cuộc nầy cũng như sự tập luyện cho quen cách thói ăn nói dạn dĩ theo bộ tịch người Langsa, trước muốn mắt dờm xem thì chẳng phải là đều dễ. Còn sánh ra như ta đứng đọc một bài chúc tụng trước mặt vài mươi người, một đôi khi còn phải làm vấp cùng hồi hộp thay. Huống hồ chỉ là ta đọc thuộc lòng, mà phải làm theo bộ vận, bài nầy qua bài nọ, trước mặt quan lớn, quan nhỏ, kẻ sang người hèn như dân bá tánh, lại càng khó dễ hơn nữa. Đã biết rằng: Cũng là vào một cuộc chơi song cuộc chơi rất nên hữu ích, và phải tập luyện cho rảnh rẻ mới thành được. Bởi vậy chớ năng thiết bất năng hành Nếu dùng lời nói khen chê nơi lỗ miệng là sự dễ như trở tay, chớ còn ra đứng đơt làm như người thì bất tiện lắm.

Ấy vậy chúng ta lấy làm hữu phước được gặp được ông quan làm đầu như quan Phó-Bổ vậy ngài hữu tình cố cấp đến kẻ bé dưới làm tôi ngài, mới ra sức gắng công lập nên cuộc nầy cho thành tựu, lại một hí cuộc rất hữu ích cho mấy thấy trong bốn tỉnh sum hiệp, và thù tạc cùng nhau, đừng tránh khỏi ngày giờ sa ngã vào cuộc lãng phí khác.

Lê-quang-Kiệt

Hát-Bội-Thi

(Chữ bội mới phải)

Xướng ca tiên khiển dễ cười chơi,
Ghé mắt xem qua rõ cuộc đời.
Cổ tích lưu truyền gương xấu tốt,
Kiếm thời thấy háng nẻo rộng khơi.
Mượn màu sơn phấn đối xinh đẹp,
Giả dạng y khôi cũng chói ngời.
Vua chúa quan quân năm bảy trụ,
Cha con, chồng vợ lắm đôi đời.

Đời đời mới có kẻ làm tuồng,
Hết lúc hân hoan tới buổi buồn.
Trung nghĩa sớm rầy mau thắng thưởng,
Gian hùng chi khác chl treo chuông.

Đông, Tào dưới mắt coi không chúng,
Ngô, Thục hao binh biết mấy muôn.
Rốt cuộc tranh tranh về Tư-Mã,
Cạn đời Tam-quốc bớt giao phuông.

Giao phuông chi bấy hai mạng người,
Tự dất hăng quen biết mấy mươi.
Mưu sĩ hầy còn lắm nguyệt kê,
Anh hùng thất thế bởi dễ người.
Đã rằng trí huệ còn khi chúng,
Mới biết tùy cơ khỏi tiếng cười.
Hỷ viện mua vui trong buổi ngộ,
Ca công khéo lựa sắm màu tươi.

Màu tươi khi giận lúc thương sầu,
Hát dở sao mà sấm bộ lâu.
Chém tướng đoạt thành không đồ máu,
Giết quân thân ái chẳng sờn màu.
Gái nhỏ mới sanh mau lớn đại,
Trai tơ giây phút thấy bạc đầu.
Hay giỏi dành nhau quan tiền thưởng,
Khôn ngoan rộng hẹp lắm da trâu.

(Còn nữa)

(Sóc-trăng, Xuân-hòa)
Huỳnh-trung-Nghĩa

Nam kỳ-thời sự

Giá bạc

Kho bạc: nhà nước 4 f 00
Hàng Đông-Dương 3 87 1/2

Cán-thơ

NỮ TƯỚNG MÃI VÔ. — Ngày 21 Décembre, lúc 7 giờ ban mai, tại chợ Cán-thơ, có thị-Ch. và thị-D. đấu đã cùng nhau, cũng vì xảy ra một việc oán thù nhau trong ngày trước. Vậy lính tuần thành nã tróc hai đảng đem đến sở tuần thành mà lãnh tiền phạt.

ĂN TRỘM PHÁ THỢ MỘC. — Tại làng Mỹ-thuận, Ngày 18 Décembre 1917, lúc 11 giờ khuya, có tên Chệt thợ mộc là Chung-Nhật, lén lén nhà trưởng-Cái-vồn, bị ăn trộm vào mượn một thùng đồ nghề giá đáng 20\$00. Vậy tên Chệt Chung-Nhật đến thưa với làng rằng nó

hỗ nghị tên Nguyễn-văn-Ng. dít L. lấy đồ ấy, vì tên nầy là người làm công của nó. Làng giải nội vụ đến Tòa.

Thôi còn chi mà làm ăn nữa!

SỐ CHƯA MẮT CỬA. — Tại làng Thường-thanh, Ngày 20 Décembre, lúc 6 giờ ban mai, có tên Tr.-thị-H, đi chợ bỏ quên xâu chìa khóa ở nhà; lúc ấy Thị-X. lượm được bèn mở tủ lấy đồ nữ trang giá đáng 112\$00. Khi Thị-H. đi chợ về hay mất cửa, mới tri hồ lén, rồi đi kêu lính tuần thành nã tróc Thị-X. thì gã nầy khai ngay chịu thiệt.

Chạy chối đầu cho được việc qua tang bớ ổng!

TẠI THẦN MEN SANH SỰ. — Đêm 18 rạng mùng 19 Décembre, lúc 8 giờ tối. Tên H. và tên H. ngao du đến nhà tên C. gặp đặt rượu lậu. Tên H. nài mua về uống, tên C. không chịu bán, nói để dành đám cưới, tên H. nổi hành hung đòi bắt. Kể đó tên C. và nội bọn nó xúm nhau lại phi tang, rồi áp lại đánh tên H. la làng dậy xóm.

Hương quán làng ấy bắt nội bọn ấy giải đến Tòa đài lĩnh.

Cũng bị thần men báo hại!

VẬT TIỀM TÀI GIA. — Tại Làng Nhơn-ái, đêm 15 rạng mùng 16 Décembre, tên Lê-thị-B. bị ăn trộm cái vách vào nhà lấy đồ đạc và của tiền giá đáng 80\$00. Qua ngày 17 Décembre thị-B. đi chợ gặp đi chợ gặp thị-D. bạn cái áo nhiều nu châu xá; nó nhìn quá là áo của nó. Vậy thị-B. đến thưa với làng xin bắt thị-D. thì khai rằng áo ấy cũo và mua lại của tên Kh. đã lâu rồi. Làng bắt nội vụ giải đến Tòa án cho quan trên nghiêm xét.

Ấy là số chưa mất của.

TRANH-HÙNG. — Tại Làng Nhơn-ái, Ngày 18 Décembre, lúc 5 giờ chiều, bọn còn đồ là tên Ph. tên B. và tên L. đấu chiến với nhau, song tên Ph. bị đâm một vết nơi bắp tay huyết lưu mưng mủ. Làng giải các tên còn đồ đến Tòa đài lĩnh.

Cũng là tranh hùng nên mãi vô!

VILLE DE CANTHO

CASINO LÉOPOLD

CINÉMA PATHÉ FRÈRES, LE PREMIER DU MONDE ENTIER
MỖI BUỔI CHIỀU HÁT MỘT LẦN

PROGRAMME ENTIÈREMENT

Nouveau de la Semaine

Du Jeudi 27 dimanche 30, lundi 31 décembre
1917, et mardi 1^{er} janvier à 9 heures du soir.

PREMIÈRE PARTIE

Actualités autour de la Guerre

1. POUR FÊTER LE NOUVEL AN
RUSSE A PARIS

Bên tây ăn lễ mừng năm mới
tại thành Paris

2, 3. **La douleur d'aimer**

4, 5. Thương nhớ về Việt An tỉnh

Entr'acte de 10 minutes

DEUXIEME PARTIE

6. **Noël!... Noël!... Noël!...**

7. LA NAISSANCE DE JÉSUS

Ngày Đức chúa (Jésus) giáng sinh
Bóng mào tốt lành

8. VENEZ VOIR! VENEZ VOIR!

LE GRAND SUCCÈS

9. Le plus Grand Chef-d'Œuvre Cinéma-
tophique :

SUCCÈS! SUCCÈS!

10. **Les Mystères de New-York**

8. ÉPISODE: *La voix mystérieuse*

(SỰ MÀU NHIỆM THÀNH NIÊU-DO)

(Mật-thám truyện liếp theo)

LỚP THỨ TÁM. — Tiếng nói THINH KHÔNG

11. POLIDOR A BESOIN

DE PRENDRE FEMME

Film d'un comique irrésistible

Tên POLIDOR muốn đi kiếm vợ
(tổng bóng diễn cười diễn)

Ngày thứ hai 31 và ngày thứ ba 1^{er} Dé-
cembre có đôi hai cái hình mới.

SERVICE D'AUTOMOBILES

Ligne: Longxuyen-Cantho

Messieurs les Voyageurs

LỜI RAO

Cho quí khách bộ hành đăng bay,
kể từ ngày 1^{er} Janvier 1918. xe hơi tôi
sẽ khởi sự đưa từ Longxuyen xuống
Cần-thơ, mỗi ngày đều chạy 2 chuyến, có
ngừng Thốt-nốt và Ômôn, xe tôi còn tốt,
mới mới, chạy không hư máy giữa
đường. Đường này xe tôi chạy một giờ
rưỡi thì đến. Giờ chạy như vậy:

SỚM MAI:

Xe ở Long-xuyen đi Cần-thơ... 6h. 1/2

— Cần-thơ đi Long-xuyen.... 6h. 1/2

BUỔI CHIỀU

Xe ở Long-xuyen đi Cần-thơ.... 1h. 1/2

— Cần-thơ đi Long-xuyen.... 1h. 1/2

Giá tiền bộ hành..... 1 \$ 70

Nay kính.

Le Propriétaire,

TRẦN-THÀNH-LONG.

MỸ KỸ

TIỆM HỌA CHỌN DUNG VÀ KHẮC CON DẤU

ở đường Turc, số 16

Ngang nhà MOTTET, Saigon

Kính cáo cùng quí khách đăng hay, tại
tiệm tôi có làm má đá bằng đá cẩm thạch,
đá xanh Ton-kin có đủ các thứ kiểu.

Có khác con dấu bằng đồng, mủ thun
bằng cây, chạm bản đồng cùng hoa điêu
thảo một theo là nhân hiệu, vân vân...

Mộ bia chạm bản đá cẩm thạch.

Có thợ họa chọn dung nhằm hình
người mà vẽ bằng dầu sơn vô bố, nước
thuốc mực Tàu, viết chì than, họa biển
liền và tranh, họa sơn thủy.

Articles du Tonkin et Chaussures en tous
genres.

Trương-Ngọc-Giư ăn khải.

HÀNG LỚN

CỦA ÔNG CH. BARDON

7, rue Catinat. — SAIGON

Bán tàu hơi (Canots automo-
biles) đủ kiểu; có thứ dễ di chơi,
dễ đua, dễ đi trong kinh rạch cạn.

Vỏ thì làm bằng cây đá ty (Teck)
kiểu khéo, đẹp long lạc, nhẹ nhàn,
còn máy (moteurs) thì mạnh, chắc
chắc, dễ dùng, dễ khiển, chạy mau
mà lại ít hao dầu; cái máy không hao
dầu là nhờ độ một cách thông thái
quá lễ (moteurs munis de tou-
tes les dernières perfections).

Trong Lục-châu, ai muốn sắm tàu
hơi, xin viết thư cho ông Ch. BARDON
7, rue Catinat, Saigon mà thương
nghị.

Tin giá thiệt rẻ, công chuyện làm
kỹ càng mà lại rảnh sức làm cho vừa
ý mỗi hàng.

Cáo bạch

RAP HÁT BÓNG CÓ DANH TIẾNG

Của ông A. Messner

sẽ khởi sự hát

Rap hát ấy cất nơi đường mé sông,
gần chợ châu-thành Cần-thơ.

Mỗi tuần hát hai đêm: Đêm thứ sáu
và đêm thứ bảy. Hát hai xuất:

Xuất thứ nhất từ 7 giờ tới 9 giờ;
xuất thứ nhì từ 9 giờ tới 11 giờ.

Hát đủ hình mua bên Đại-pháp langsa
và bên Ngoại-quốc. Rap hát này cất
khoản khoát lăm, cất theo kiểu nhà
hát bên thành Paris nên ít nhà bắt bóng
nào bì kiệp. Còn hình rõ lăm coi không
chóng mặt, rõ như thể người sống
thiếu có tiếng nói mà thôi. Trong rap
hát có quạt máy điện.

Xin chớ-vị đến xem chơi! Đừng bỏ
qua uống lăm! uống lăm!

QUẢN CÁO ĐỒNG BAN

Nguyên tôi là NGUYỄN-VĂN-CƯ, cựu thư
ký Chánh-phủ và lục tỉnh Nam-kỳ, đậu
cấp bằng tài năng về khoa Luật-Pháp về ở
tại Châu-thành Long-xuyen, đương làm
Thông tin cho An-Hà-Nhựt-báo, có đóng
bài sanh ý mà khai trương một cái phòng
gọi là « Biện-sự-phòng » tại Long-xuyen.

Phòng ấy chuyên lo làm những việc kể ra
sau đây:

1^o Đắc và viết các thư đơn trang và lý
doan thuộc về bên tố tụng hay là bên tòa, các
tờ cáo báo và các thư văn khế về việc mua
bán, cầm cố tài sản, vân vân;

2^o Chỉ-giáo và khuyến-cáo những việc
chi người ta không thạo;

3^o Làm trung-gian cho những người có
việc với nhau, đem việc cho thấy kiện v. v.;

4^o Lãnh quảng lý tài sản của người ta;

5^o Đi hầu thế tại tòa tạp-tụng, tòa thương
mãi, tại các sở chánh-trị và các cuộc công-
ty xã hội;

6^o Lãnh cho vay đặc-nợ, thầu góp tư-bồn,
lợi-tức, lãnh mua bán hàng-hóa, điền-thổ,
vân vân;

7^o Dịch các thư tờ giấy ra chữ nho,
chữ quốc-ngữ và chữ Langsa

8^o Lãnh mua những việc tranh tụng nào
người ta không đủ sức kiện được. vân vân.

Vậy ai có những việc chi thuộc về mấy
khoản đó, hoặc việc làng, việc tổng, việc
buôn bán, việc nông táng, ky. nghệ cùng
các việc nào khác nữa mà không thông,
không chắc, thì nên đến tại phòng Biện-sự
ấy mà hỏi thăm, đã khỏi tốn tiền, lại còn
rõ việc. Chừng nào ai có cậy phòng ấy giúp
việc thì mới liệu tính tiền công.

NGUYỄN-VĂN-CƯ, Cần khải

Je ne fume que le NIL

papier à cigarettes

LE MEILLEUR

DENIS FRÈRES, seuls agents

Thuộc điều hiệu Canon

(SÚNG ĐẠI BÁT)



BAO XANH

Hút đã ngon mà giá lại rẻ hơn, mua hút thử thì mới tin.

Tại Hãng DENIS-FRÈRES trừ bán.

TRUYỆN

Kim-Túy-Tình-Tử

Bản này mới in ra lần thứ nhứt, có chú dẫn điển-tích rõ ràng.

Nguyên là sách gia truyền của ông THAM-TRI NGUYỄN-DU ĐỨC-HẦU, là người đặt truyện ấy. Ông TẤN-SÍ-MAI là cháu nội của ông NGUYỄN-ĐỨC-HẦU cho chép lại và có thơ cho phép in ra chữ Quốc-Ngữ.

Có lời tựa chữ lan-sa của quan Tổng-Đốc PHẠM-VĂN-TUƠI, hiện đương kiêm chức ĐỐC-PHỦ-SỨ tại tỉnh Vinh-long, và có sự tích chữ nhu và Quốc Ngữ của ông NGUYỄN-DU.

Giá mỗi cuốn là **1 \$20**

BÁN TẠI

Hội-dồng-Hải, commercant à Vinhlong.
Nam-Nghĩa-Lợi, id.

M^{me} Venye Huỳnh-kim-Danh, 12 rue
Catinat Saigon.

Bureau du journal *La Tribune Indigène*
à Saigon.

Nhà in hậu-giang. Cantho

Cantho.— Imp. de l'Ouest.

Rất dân khen

Tiệm họa chơn dung M. Nguyễn-đức-Nhuân
Gia đình.

Lúc trước tôi có gửi cái hình chụp của em gái tôi là Mademoiselle Lê-thị-Cho lên mượn tiệm này vẽ khi hình vẽ rồi gửi xuống cho tôi, nội gia quýt tôi xem, ai ai cũng vui lòng và khen ngợi. Vẽ thật giống tạt không sai mảy nào.

Nếu quý-vị trong Lục-châu muốn vẽ hình cho đăng thiết giống thiết kéo và đề trăm năm cũng không phai; xin hãy gửi hình chụp sẵn, hoặc đem đến tiệm này mà mượn vẽ, thì ắt chư quý-vui sẽ đăng vui lòng đẹp mắt. Vì tôi đã có mượn vẽ rồi, nên tôi mới dám chắc rằng: tiệm này vẽ kéo lắm.

Lê-văn-Phương.

Sécrétaire Douanes et Régies à Bacliêu.

TIỆM-HỌA-CHƠN-DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUÂN

Kính lời cho lục-châu chư quân tử đăng hay :

Tôi có lập tiệm vẽ hình theo thẻ thức Langsa đủ cách; ở ngang gare xe lửa Gia-dinh. Thợ vẽ nơi tiệm tôi, đã có bằng cấp tốt nghiệp của trường vẽ Gia-dinh, nên vẽ đã thật giống và khéo lắm lâu nay chư-vị trong lục châu đều nghe danh.

Tiệm tôi vẽ thì dùng thứ nước thuốc tốt thượng hạng; đề mấy trăm năm cũng không phai.

Giá tiền và thước tất : Vẽ nửa thân (bán ảnh) buste, 0 m 50 × 0 m 60 = 7 \$ 00
Vẽ nguyên hình (portrait) 0 m 70 × 1 m 00 = 20 \$ 00

Vẽ bằng Sauce. Velours. (thứ nước thuốc này đen mịn và tốt lắm (tốt hơn crayon conté) cũng có vẽ hình bằng dầu sơn (peinture à l'huile) và Sơn thủy đủ thứ.

Xin Lục-châu chư quân-tử quang-cổ. Nếu có vẽ hình, xin dời bốn tiệm mà thương nghị, như ở xa xin quý vị gửi hình chụp theo nhà thơ; bốn tiệm sẽ vẽ cho đẹp lòng quý vị và khi hình vẽ rồi sẽ gửi cho quý vị cách kỹ lưỡng.

Nay kính.

Viết thơ cho lời xin đề :

Nguyễn-đức-Nhuân
Dessinateur à Gladinh.

Lê Gérant : **VÕ-VĂN-THƠM**

Lu et approuvé par nous avant publication
Cantho le 24 Decembre 1914
P. L. administrateur absent et p. o.
L. Gérant